

Số: 26/3/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 06 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần;  
Danh mục dịch vụ công thực hiện bưu chính công ích  
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;*

*Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến*

năm 2030;

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 3349/TTr-STTTT ngày 13/10/2023.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần; Danh mục dịch vụ công thực hiện buru chính công ích trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo Phụ lục I, II đính kèm Quyết định này như sau:

- Phụ lục I: Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần (kèm bảng tổng hợp số liệu);

- Phụ lục II: Danh mục dịch vụ công thực hiện buru chính công ích trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1668/QĐ-UBND ngày 18/7/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần; Danh mục dịch vụ công thực hiện buru chính công ích trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

**1.** Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, các tổ chức chính trị - xã hội thuộc tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng thuộc tỉnh, các tổ chức hội trên địa bàn tỉnh tổ chức phổ biến, tuyên truyền sâu rộng Quyết định này trong toàn ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cộng đồng doanh nghiệp và trong Nhân dân.

**2.** Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm

a) Tổ chức triển khai tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực

tuyển; hướng dẫn cá nhân, tổ chức thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, thực hiện bưu chính công ích trên Cổng Dịch vụ công tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

b) Căn cứ vào tình hình thực tế, các cơ quan, địa phương chủ động rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần. Thường xuyên rà soát, kiểm tra, đánh giá và tăng cường thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần, thu hút đông đảo người dân, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ.

### 3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định này; kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

b) Thực hiện nhiệm vụ quản lý, vận hành Trung tâm Dịch vụ Hành chính công trực tuyến tỉnh cho đến khi Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính mới của tỉnh chính thức hoạt động.

4. Giao Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện cập nhật thanh toán trực tuyến đối với toàn bộ thủ tục hành chính có yêu cầu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác; cập nhật các dịch vụ công trực tuyến tỉnh, dịch vụ công thực hiện bưu chính công ích lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến theo Danh mục lên trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4 (VBĐT);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (VBĐT);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh, TT. UBND tỉnh;
- Trung tâm CNTT và DVHCCTT tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh, Cổng thông tin CCHC tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, ĐL, LH, TNT.

36

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tấn Tuấn**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH, MỘT PHẦN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)*

**I. TỔNG HỢP SỐ LIỆU DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH, MỘT PHẦN**

STT	Đơn vị	SỐ DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN			SỐ QUY TRÌNH		
		DVCTT TT	DVCTT MP	Tổng	DVCTT TT	DVCTT MP	Tổng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong	37	7	44	51	10	61
2	Sở Công Thương	19	9	28	19	9	28
3	Sở Du lịch	18	0	18	18	0	18
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	9	1	10	9	1	10
5	Sở Giao thông vận tải	64	49	113	69	61	130
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	69	0	69	75	0	75
7	Sở Khoa học và Công nghệ	5	5	10	5	5	10
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	59	1	60	72	1	73
9	Sở Nội vụ	52	0	52	54	0	54
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	21	22	1	25	26
11	Sở Tài chính	6	2	8	8	2	10
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	12	9	21	12	10	22
13	Sở Tư pháp	10	3	13	11	3	14
14	Sở Thông tin và Truyền thông	17	4	21	17	5	22
15	Sở Văn hóa và Thể thao	10	35	45	10	35	45



16	Sở Xây dựng	26	8	34	26	8	34
17	Sở Y tế	69	22	91	78	23	101
18	Cấp huyện	88	68	156	91	81	172
19	Cấp xã	31	34	65	31	41	72
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>602</b>	<b>278</b>	<b>880</b>	<b>657</b>	<b>320</b>	<b>977</b>